TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 16/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh và ông Nguyễn Cao Biền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 345/2022/TLST-HS ngày 30/11/2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 đối với bị cáo:

1. Lưu Đức N, sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; HKTT: Số 86 Trần Đăng Ninh, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Căn 12A03, chung cư S, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lưu Xuân Q - SN: 1963; con bà Lê Thị A - SN: 1969; Anh, chị, em ruột: Không; Vợ: Nguyễn Thị Y - SN: 1995; Có 01 con - SN: 2021; Tiền án, tiền sự: không;

Danh chỉ bản số 356 lập ngày 22.4.2022 tại Công an quận Hà Đông.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Trần Thị M, sinh năm: 1991; Giới tính: Nữ; HKTT: tổ dân phố Vinh Quang, phường D, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo,

đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Văn H - SN: 1969; con bà Lê Thị C sinh năm 1964; Anh, chị, em ruột: Không; Chồng: Vũ Văn H - SN: 1992; Có 01 con, sinh năm…….Tiền án, tiền sự: không;

Danh chỉ bản số 358 lập ngày 22.4.2022 tại Công an quận Hà Đông.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Đỗ Thị Mỹ L, sinh năm 2004; Giới tính: Nữ; HKTT: thôn Nội Thượng, xã A, huyện C, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: Số 56 Vũ Trọng Khánh, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Lê Văn H - SN: 1973; con bà Đỗ Thị N - SN: 1978; Anh, chị, em ruột: có 02 chị em, bị cáo là thứ nhất; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 357 lập ngày 22.4.2022 tại Công an quận Hà Đông.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

4. Đồng Xuân Đ, sinh năm 2000; Giới tính: Nam; HKTT: tổ 93, khu Đồn Điền, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Đồng Xuân L - SN: 1978; con bà Lê Thị T - SN: 1981; Anh, chị, em ruột: có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số 355 lập ngày 22.4.2022 tại Công an quận Hà Đông.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị Cúc, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Tổ 4, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt.
2. Anh Lê Minh Hoàng, sinh năm 2000; Địa chỉ: Số 8, ngõ 107/27 T, quận H, TP Hà Nội. Vắng mặt.
3. Chị Phùng Thị Kim Anh, sinh năm 1997; Địa chỉ: xã L, huyện H, TP Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Đức N, Trần Thị M, Đồng Xuân Đ, Đỗ Thị Mỹ L, Nguyễn Quang Hiệp, Lê Minh Hoàng, Nguyễn Thị Thanh Loan và Phùng Thị Kim Anh cùng là nhân viên ở phòng tập Gym Air Fitness & Yoga tại tầng M1, chung cư CT12, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/04/2022, N, M, Đ, L, Hiệp, Hoàng, Loan và Kim Anh tổ chức ăn liên hoan tại phòng tập Gym của Hoàng. Tại đây, M rủ mọi người đi hát Karaoke, cả nhóm đồng ý. Lúc này, N nói "gọi ma tuý tổng hợp dạng kẹo về sử dụng", đồng thời M bảo mỗi người góp 500.000 đồng thừa thiếu đâu tính sau. Sau đó, N chuyển 1.000.000 đồng từ tài khoản của N (gồm 500.000 đồng của N và 500.000 đồng của Đ), Hoàng chuyển khoản 1.000.000 đồng từ tài khoản của Hoàng (gồm 500.000 đồng của Hoàng và 500.000 đồng của L, Kim Anh chuyển 500.000 đồng từ tài khoản của Kim Anh vào số tài khoản của M là 19035913924011 ngân hàng Techcombank, chủ tài khoản TRAN THỊ MAI, Loan đưa trực tiếp cho M 500.000 đồng, M cầm và cất vào túi áo bên trái đang mặc (riêng Hiệp chưa chuyển tiền cho M). Do không biết chỗ mua ma túy N hỏi L có biết chỗ mua ma túy không? L nói "có biết một người bạn tên Đ làm ở quán karaoke biết chỗ mua ma túy". Sau đó, L sử dụng số điện thoại 0862559858 của L gọi đến số điện thoại 0966305437 của Đ, qua điện thoại L hỏi "anh có biết chỗ bán đồ không?" (ý L hỏi Đ chỗ mua ma túy kẹo), Đ hỏi "để làm gì?", L nói "ở phòng tập Gym có người muốn mua kẹo chơi", Đ bảo L cho số điện thoại của Đ để người hỏi mua ma tuý liên hệ trực tiếp. Thấy vậy, L cho N số điện thoại của Đ, N sử dụng số điện thoại 0988061294 của N gọi đến số diện thoại của Đ để hỏi mua 07 (bảy) viên ma túy dạng kẹo, Đ đồng ý và nói "giá 2.590.000 đồng", đồng thời Đ cho N số tài khoản 6110002480938 ngân hàng BIDV, chủ tài khoản LE MINH DUC để N chuyển tiền mua ma túy. N đồng ý rồi bảo M chuyển khoản số tiền 2.590.000 đồng vào số tài khoản của Đ với nội dung chuyển khoản là "Ck 7 vien" để mua 07 (bẩy) viên ma túy tổng hợp dạng kẹo. Một lúc sau, Đ điện thoại cho N bảo chuyển thêm 500.000 đồng là tiền công giao ma túy, N đồng ý vào bảo M chuyển số tiền này cho Đ. Khoảng 45 phút sau, Đ gọi điện cho N bảo "em đến rồi anh xuống lấy đi", thấy vậy N bảo Đồng Xuân Đ đi cùng xuống lấy ma túy. Khi cả hai xuống tới chân tòa nhà chung cư CT12, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì gặp một nam giới không quen biết mặc áo Grab. Tại đây, Đồng Xuân Đ nhận của người này một túi ni-lông bên

trong chứa 07 (bẩy) viên ma túy tổng hợp dạng kẹo rồi cả hai đi lên phòng tập Gym, khi lên đến nơi Đồng Xuân Đ đưa lại túi ni-lông chứa ma tuý cho M, M cầm và bảo cả nhóm đến quán Karaoke ở số 11 phố Xốm, tổ 4, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội do anh Lê Văn Tiến (sinh năm: 1984, trú tại thôn Đặng Giang, xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội) làm chủ. Đến nơi, M gặp và hỏi chị Nguyễn Thị Thủy (sinh năm: 1984, trú tại: tổ 5, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội là vợ anh Tiến), thuê một phòng hát. Chị Thủy đồng ý và bảo Bùi Anh Dũng (sinh năm: 2004, trú tại: xã Sào Bảy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình là nhân viên của quán) dẫn lên phòng hát ở tầng 3. Khi vào trong phòng hát, M đưa túi ni-lông ma tuý cho Đồng Xuân Đ lúc này chỉ có M, N, Đ, L, Hoàng, Hiệp, Loan và Kim Anh, sau đó Đ cầm và lấy một viên để sử dụng, Đ chia cho M, N, Hiệp, Loan, Kim Anh mỗi người 01 viên. Còn một viên Đ bẻ ra làm hai phần, một phần Đ để trên ghế và nói ai sử dụng tiếp thì lấy, phần còn lại Đ đưa cho L nhưng L không sử dụng, L đưa lại cho Hoàng. Sau đó, cả nhóm vừa hát Karaoke vừa sử dụng ma tuý.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi cả nhóm đang ở trong phòng hát thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện trong phòng có 02 cốc thuỷ tinh bên trong chứa chất lỏng, nghi có ma tuý. Qua đấu tranh tại chỗ các đối tượng khai nhận vừa sử dụng ma tuý tổng hợp dạng kẹo. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 02 (hai) chiếc cốc thủy tinh bên trong chứa chất lỏng (chất lỏng trong hai cốc được cho vào hai chai nhựa niêm phong dán kín) thu giữ khi bắt quả tang (ký hiệu M1 và M2);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu vàng hồng lắp sim số 0988061294; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS: 29T1 - 954.30 thu giữ của Lưu Đức N;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng lắp sim số 0975889662; 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, BKS: 29C1-773.45; 01 (một) tờ tiện mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành thu giữ của Trần Thị M.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen lắp sim số 0862559858 thu giữ của Đỗ Thị Mỹ L.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng lắp sim số 0877771120 thu giữ của Đồng Xuân Đ.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu Gold lắp sim số 0965201056;

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng lắp sim số 0929803206 thu giữ của Phùng Thị Kim Anh.

Ngày 12/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hà Đông ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại phòng tập Gym Air Fitness & Yoga, địa chỉ: tầng M1, chung cư CT12, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và tầng 3, quán Karaoke địa chỉ: số 11, phố Xốm, tổ 4, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. không thu giữ gì.

Ngày 11/4/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định chất lỏng bên trong hai chai nhựa (M1, M2) thu giữ khi bắt quả tang ở trên. Tại bản kết luận giám định số 2456/KLGĐ-PC09 ngày 19/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Chất lỏng màu hồng bên trong 01 chai nhựa (thu trong 01 cốc thủy tinh, ký hiệu M1) có ma túy loại MDMA, thể tích: 20m1.

- Chất lỏng màu hồng nhạt bên trong 01 chai nhựa (thu trong 01 cốc thủy tinh, ký hiệu M2) có ma túy loại MDMA, thể tích: 10ml.

Ngày 09/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông Hà Nội ra quyết định trưng cầu bổ sung đối với chất lỏng bên trong 02 chai nhựa ký hiệu M1 và M2. Tại bản kết luận giám định số 3697/KL-KTHS ngày 17/6/2022 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: *Nồng độ chất ma túy MDMA có trong mẫu chất lỏng màu hồng (mẫu kí hiệu M1) và mẫu chất lỏng màu hồng nhạt (mẫu kí hiệu M2) gửi giám định lần lượt là: 0,062mg/ml và 0,008mg/ml.*

Ngày 30/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà đông có công văn đề nghị Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giải thích về kết luận giám định số 3697/KL-KTHS ngày 17/6/2022 về xác định khối lượng MDMA trong chai kí hiệu M1 và M2 ban đầu. Tại công văn số 1447/C09-TT2 ngày 11/7/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an trả lời như sau: *Khối lượng MDMA tính quy đổi trong 20,0 ml chất lỏng*

màu hồng, ký hiệu M1 và 10,0 ml chất long màu hồng nhạt, ký hiệu M2 lần lượt là: 0,00124 gam và 0,00008 gam.

Tại Cáo trạng số 345/CT-VKS-HĐ ngày 30.11.2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Lưu Đức N, Trần Thị M, Đỗ Thị Mỹ L và Đồng Xuân Đ có lý lịch nêu trên, về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điển b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo: **Lưu Đức N** từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2022.

Bị cáo: **Nguyễn Thị M** từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2022.

Bị cáo: **Đỗ Thị Mỹ L** từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2022.

Bị cáo: **Đồng Xuân Đ** từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2022.

- Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Biện pháp tư pháp khác: Không.

*** Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị toà tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 cốc thuỷ tinh; 02 chai nhựa niêm phong bởi các dải niêm phong, trên các dải niêm phong có chữ ký của Đinh Thị Thơ, Lương Minh Thắng và đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 500.000 đồng;

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, lắp sim số 086.255.9858 (thu giữ của Đỗ Thị Mỹ L); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0975.889.662 (thu giữ của Trần Thị M); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-hồng, lắp sim số

0988.061.294 (thu giữ của Lưu Đức N);

- Trả lại cho: Lê Minh Hoàng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số 0965.201.056; Phùng Thị Kim Anh 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0929.803.206; Đồng Xuân Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 08.7777.1120; Lưu Đức N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS: 29T1-954.30; bà Lê Thị Cúc 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, BKS: 29C1-773.45;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 16 giờ ngày 10/4/2022, tại phòng tập Gym Air Fitness & Yoga tại tầng M1, chung cư CT12, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội Trần Thị M rủ Lưu Đức N, Nguyễn Hoàng Hiệp, Đồng Xuân Đ, Đỗ Thị Mỹ L, Phùng Thị Kim Anh, Lưu Minh Hoàng và Nguyễn Thị Thanh Loan đi hát Karaoke. Lưu Đức N rủ mua ma tuý về sử dụng. Sau đó, N chuyển 1.000.000 đồng từ tài khoản của N (gồm 500.000 đồng của N và 500.000 đồng của Đ, Đ nhờ N chuyển hộ), Hoàng chuyển khoản 1.000.000 đồng từ tài khoản của Hoàng (gồm 500.000 đồng của Hoàng và 500.000 đồng của L, L nhờ Hoàng chuyển hộ), Kim Anh chuyển 500.000 đồng từ tài khoản của Kim Anh vào số tài khoản của M là 19035913924011 ngân hàng Techcombank, chủ tài khoản TRAN THỊ MAI, Loan đưa trực tiếp cho M 500.000 đồng. Sau khi góp tiền, Đỗ Thị Mỹ L và Lưu Đức N liên hệ với số điện thoại 0966305437 của một đối tượng không quen biết để mua 07 viên ma tuý với giá 3.090.000 đồng. Trần Thị M chuyển số tiền 3.090.000 đồng vào số tài khoản 6110002480938 ngân hàng BIDV, chủ tài khoản LE MINH DUC để trả cho đối tượng bán ma tuý. Khi đối tượng giao ma tuý đến, Lưu Đức N cùng Đồng Xuân Đ xuống lấy

ma tuý tại chân toà chung cư CT12, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội của một đối tượng không quen biết rồi lên phòng tập Gym đưa lại cho M.

Sau khi mua được ma tuý, các đối tượng đến quán Karaoke ở 11 phố Xốm, tổ 4, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để hát Karaoke. Tại đây, M thuê 01 phòng hát và đưa lại số ma tuý cho Đồng Xuân Đ, Đ cầm và phân phát ma tuý cho cả nhóm sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ: 02 (hai) chiếc cốc thủy tinh bên trong chứa chất lỏng có ma tuý loại MDMA, tổng khối lượng là: **0,00132 gam**.

Hành vi nêu trên của Lưu Đức N, Trần Thị M, Đỗ Thị Mỹ L và Đồng Xuân Đ đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chấp ma tuý" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi trên của các bị cáo là trái phép, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an an toàn xã hội. Cần phải có mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Đánh giá vai trò, mức độ hành vi của từng bị cáo để xem xét trách nhiệm hình sự cụ thể đối với từng bị cáo như sau: Vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn trong đó Lưu Đức N là người khởi xướng, bị cáo N giữ vai trò chính trong vụ án; các bị cáo Trần Thị M, Đỗ Thị Mỹ L và Đồng Xuân Đ đồng phạm với vai trò giúp sức nên phải chịu hịnh phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo N bị bệnh về mắt, sinh trưởng trong gia đình có công với cách mạng nên được xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt. Bị cáo M, L, Đ có vai trò ngang nhau nên mức hình phạt ngang nhau.

Quá trình điều tra các bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do vậy áp dụng hình phạt như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 cốc thuỷ tinh; 02 chai nhựa niêm phong bởi các dải niêm phong, trên các dải niêm phong có chữ ký của Đinh Thị Thơ, Lương Minh Thắng và đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, lắp sim số 086.255.9858 (thu giữ của Đỗ Thị Mỹ L); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0975.889.662 (thu giữ của Trần Thị M); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-hồng, lắp sim số 0988.061.294 (thu giữ của Lưu Đức N) do các bị cáo đã sử dụng trong quá trình phạm tội.

- Trả lại cho: Đồng Xuân Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 08.7777.1120; Lê Minh Hoàng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số 0965.201.056; Phùng Thị Kim Anh 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0929.803.206 do không liên quan đến tội phạm.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 500.000 đồng.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng-đen-bạc, BKS: 29C1 - 773.45 và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda SH, mầu sơn: đen, BKS: 29T1 - 954.30. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe máy BKS: 29C1 - 773.45 chủ hở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Cúc (sinh năm: 1964, trú tại Tổ 4, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội là mẹ đẻ Trần Thị M), bà Cúc khai cho Trần Thị M mượn để sử dụng, việc M sử dụng xe vào việc đi sử dụng ma tuý bà M không biết; 01 chiếc xe máy, BKS: 29T1 - 954.30 chủ sở hữu hợp pháp của Lưu Đức N. Cả hai xe không nằm trong vật chứng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả cho Lưu Đức N và bà Nguyễn Thị Cúc.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Quang Hiệp, Phùng Thị Kim Anh, Lưu Minh Hoàng, Nguyễn Thị Thanh Loan. Quá trình điều tra xác định: Hiệp, Kim Anh, Hoàng và Loan không giao dịch mua ma tuý, không chuẩn bị ma tuý, chuẩn bị địa điểm hoặc đưa ma tuý cho người khác. Mặt khác Hiệp, Kim Anh, Hoàng và Loan khai số tiền 500.000 đồng góp cho M là tiền đi hát Karaoke, không thừa nhận việc góp tiền để đi mua ma tuý. Ngày

1/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông đã ra quyết định xử phạt hình chính đối với Hiệp, Kim Anh, Hoàng và Loan về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý là có căn cứ.

Về đối tượng bán ma tuý cho Lưu Đức N. Quá trình điều tra xác định: Đối với số điện thoại 0966305437 N gọi hỏi và giao dịch mua ma tuý được đăng ký bởi chị Đỗ Thị Thu Huệ (Sinh năm: 1998), trú tại Khu Đình, xã Cộng Hoà, huyện Quảng Yên, tỉnh Quang Ninh, chị Huệ cho biết đăng ký số điện thoại trên vào tháng 12/2020, sau một thời gian chị Huệ sử dụng thì bị mất điện thoại cùng sim số trên, từ đó đến nay chị Huệ không xin cấp lại sim số trên để sử dụng; Đối với số tài khoản 6110002480938 ngân hàng BIDV mà N bảo M chuyển tiền để mua ma tuý, xác định chủ tài khoản là Lê Minh Đức (Sinh năm: 1996, trú tại tiểu khu Thảo Nguyên, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La). Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập đối tượng Lê Minh Đức để tiến hành làm việc, nhưng Đức đã đi khỏi địa phương, đi đâu làm gì gia đình và địa phương không rõ. Ngoài lời khai của M, Đ, L và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì không đủ căn cứ khởi tố đối với đối tượng Lê Minh Đức về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, ngày 04/11/2022, cơ quan điều tra ra quyết định tách tài liệu liên quan đến hành vi liên quan đến đối tượng Lê Minh Đức để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ là có căn cứ.

Đối với Lê Văn Tiến, chị Nguyễn Thị Thuỷ, anh Bùi Anh Dũng. Quá trình điều tra xác định: anh Tiến, chị Thuỷ, anh Dũng không biết việc các đối tượng trên có hành vi sử dụng ma tuý trong quán Karaoke của anh Tiến. Do đó, không có căn cứ xử lý hình sự đối anh Tiến, chị Thuỷ, anh Dũng về hành vi Chứa chấp về việc sử dụng trái phép chất ma tuý, quy định tại Điều 256 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, anh Lê Văn Tiến là chủ quán Karaoke để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma tuý tại quán của mình quản lý. Do đó, ngày 22/4/2022, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân quận Hà Đông đã ra quyết định phạt hành chính đối với anh Lê Văn Tiến bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng theo Nghị định 141/2011/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là đúng pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Lưu Đức N, Trần Thị M, Đỗ Thị Mỹ L và Đồng Xuân Đ phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2.1 Xử phạt: Bị cáo Lưu Đức N 07 (Bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/4/2022.

2.2 Xử phạt: Bị cáo Trần Thị M 07 (Bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/4/2022.

2.3 Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Mỹ L 07 (Bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/4/2022.

2.4 Xử phạt: Bị cáo Đồng Xuân Đ 07 (Bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/4/2022.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 cốc thuỷ tinh; 02 chai nhựa niêm phong bởi các dải niêm phong, trên các dải niêm phong có chữ ký của Đinh Thị Thơ, Lương Minh Thắng và đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, lắp sim số 086.255.9858 (thu giữ của Đỗ Thị Mỹ L); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0975.889.662 (thu giữ của Trần Thị M); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-hồng, lắp sim số 0988.061.294 (thu giữ của Lưu Đức N).

- Trả lại cho: Đồng Xuân Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 08.7777.1120; Lê Minh Hoàng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số 0965.201.056; Phùng Thị Kim Anh 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0929.803.206; Lưu Đức N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS: 29T1-954.30; bà Lê Thị Cúc 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, BKS: 29C1-773.45.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hà Đông và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 500.000 đồng;

(Theo ủy nhiệm chi ngày 30.12.2022 vào tài khoản số 394901052739 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; *khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:* Buộc bị cáo Lưu Đức N, Trần Thị M, Đỗ Thị Mỹ L và Đồng Xuân Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- Cơ quan THADS quận Hà Đông;
- UBND các xã, phường nơi bị cáo cư trú (thay cho Thông báo kết quả xét xử)
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Mai